

## KHÔNG THỂ ĐÁNH ĐỒNG “TỰ DO XUẤT BẢN” VÀ “XUẤT BẢN TỰ DO” KHI NÓI VỀ VIỆT NAM

TS. NGUYỄN HOA MAI,

ThS. LÊ NGỌC DIỆP

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Bài viết phân tích sự khác biệt căn bản giữa khái niệm “tự do xuất bản” - một quyền hiến định có giới hạn pháp lý - và “xuất bản tự do” - một phương thức hoạt động có thể hợp pháp hoặc bất hợp pháp tùy theo quy định của từng quốc gia. Bằng cách làm rõ hai khái niệm này và đối chiếu với thực tiễn pháp luật Việt Nam, bài viết bác bỏ những cáo buộc phiến diện từ một số tổ chức quốc tế cho rằng, Việt Nam vi phạm quyền tự do ngôn luận, tự do xuất bản. Thực tế cho thấy, Nhà nước Việt Nam luôn bảo hộ quyền tự do xuất bản của công dân trong khuôn khổ pháp luật; đồng thời, kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng “xuất bản tự do” để chống phá chế độ, gây mất ổn định xã hội.

● **Từ khóa:** Tự do ngôn luận; Tự do xuất bản; Xuất bản tự do; Việt Nam; Pháp luật.



**T**rong thời gian qua, một số tổ chức quốc tế đã lên tiếng cáo buộc Việt Nam “không có tự do xuất bản”. Tổ chức Ân xá quốc tế (Amnesty International) và Theo dõi nhân quyền (Human Rights Watch - HRW) đã đưa ra các tuyên bố cáo buộc Việt Nam “trấn áp” các nhà xuất bản độc lập. Trong đó, họ trực tiếp nhắc đến “Nhà xuất bản Tự do” - một tổ chức không được cấp phép - và quy kết các hành vi thực thi pháp luật của Việt Nam là “hành vi quấy rối, đe dọa” những cá nhân liên quan đến việc in ấn, phát hành các ấn phẩm về chính sách công và tư tưởng chính trị. Các báo cáo của HRW thậm chí còn cho rằng, Việt Nam “đàn áp” những người mua, đọc hoặc làm việc cho các

nhà xuất bản độc lập, vốn bị xem là nơi phát hành các tài liệu “nhạy cảm” về mặt chính trị. Đồng thời, tổ chức này khuyến nghị các chính phủ và đối tác quốc tế của Việt Nam công khai yêu cầu Việt Nam cải thiện tình hình nhân quyền, bao gồm các vấn đề liên quan đến tự do báo chí và tự do xuất bản<sup>1</sup>. Tổ chức Ân xá quốc tế thường xuyên kêu gọi Việt Nam “phóng thích” những người mà họ gọi là “tù nhân lương tâm”, bao gồm những cá nhân bị giam giữ vì các hoạt động liên quan đến xuất bản, viết lách hoặc thể hiện quan điểm riêng; tổ chức chiến dịch “Viết cho nhân quyền” nhằm huy động sự ủng hộ của quốc tế cho các trường hợp mà họ cho rằng bị hạn chế quyền con người, trong đó có những trường hợp liên

quan đến quyền tự do ngôn luận và tự do xuất bản<sup>2</sup>. Các tổ chức này đều có chung quan điểm rằng, Chính quyền Việt Nam duy trì sự kiểm soát chặt chẽ đối với lĩnh vực xuất bản, xem đây là một phần của hệ thống kiểm duyệt thông tin và quản lý tư tưởng. Họ cho rằng, sự thiếu vắng các nhà xuất bản độc lập hoặc báo chí tư nhân là một hạn chế lớn đối với tự do ngôn luận; đồng thời, cáo buộc Việt Nam bắt giữ, truy tố những người tham gia hoạt động xuất bản “chui” hoặc phát hành các tài liệu “nhạy cảm” mà chính quyền cho là “tuyên truyền chống phá Nhà nước”, vi phạm pháp luật. Ngoài ra, các tổ chức này còn chỉ trích cơ chế kiểm duyệt và quản lý nội dung - bao gồm cả các ấn phẩm in và xuất bản trực tuyến - coi đây là rào cản đối với quyền tiếp cận thông tin của công chúng.

Các báo cáo và đánh giá của một số tổ chức quốc tế về tình hình tự do xuất bản tại Việt Nam như đã nêu trên đôi khi tạo ra những góc nhìn phiến diện, thiếu khách quan. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ sự nhầm lẫn hoặc cố ý đánh đồng giữa hai khái niệm then chốt: “Tự do xuất bản” và “xuất bản tự do”. Việc phân định rõ ràng bản chất của “tự do xuất bản” và “xuất bản tự do” kết hợp với phân tích thực tiễn và khuôn khổ pháp luật tại Việt Nam sẽ giúp làm sáng tỏ bức tranh toàn cảnh về tự do ngôn luận, tự do xuất bản tại Việt Nam, qua đó bác bỏ những nhận định phiến diện của một số tổ chức quốc tế cho rằng Việt Nam vi phạm quyền tự do ngôn luận, tự do xuất bản.

**“Tự do xuất bản” hay “xuất bản tự do”?**

“*Tự do xuất bản*” (Freedom of Publishing/Press) là một quyền cơ bản của con người, được thừa nhận rộng rãi trong luật pháp quốc tế và hiến pháp của nhiều quốc gia. Quyền này cho phép cá nhân và tổ chức được tự do công

bố thông tin, ý kiến, quan điểm mà không bị kiểm duyệt trước hoặc áp đặt những hạn chế bất hợp lý từ phía nhà nước. Tuy nhiên, quyền này luôn gắn liền với trách nhiệm pháp lý. Điều 19, Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (năm 1948) nêu rõ: Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và biểu đạt; bao gồm tự do giữ ý kiến mà không bị can thiệp, cũng như tự do tìm kiếm, thu nhận và truyền bá thông tin và ý tưởng bằng bất cứ phương tiện truyền thông nào và không giới hạn về biên giới<sup>3</sup>. Điều này hàm ý rằng, các nhà xuất bản, nhà báo và các cơ quan truyền thông cần được hoạt động tự do, không chịu sự chi phối, ảnh hưởng, đe dọa hay kiểm soát không chính đáng từ phía nhà nước hoặc các thực thể quyền lực khác. Nó bao gồm toàn bộ quá trình phổ biến thông tin: Quyền thu thập tin tức và dữ liệu, quyền xuất bản (dưới dạng in ấn, điện tử hoặc bất kỳ hình thức nào khác), và quyền phân phối đến công chúng. Tự do xuất bản được xem là yếu tố quan trọng đối với một nền dân chủ lành mạnh. Nó bảo đảm rằng công chúng được tiếp cận thông tin đa dạng, có khả năng hình thành ý kiến dựa trên hiểu biết và buộc chính phủ cùng các tổ chức quyền lực phải chịu trách nhiệm. Nhờ đó, truyền thông thực hiện vai trò như một “người giám sát” đối với những người nắm quyền lực.

Tuy nhiên, quyền này không phải là vô hạn mà phải được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật nhằm tránh xâm hại đến an ninh quốc gia, trật tự công cộng, đạo đức xã hội hoặc quyền lợi hợp pháp của người khác. Nói cách khác, tự do xuất bản không phải là tuyệt đối; tự do luôn đi kèm với trách nhiệm và phải tuân theo những giới hạn pháp lý nhất định. Các giới hạn này thường được đặt ra để ngăn chặn những hành vi gây tổn hại cho cá nhân hoặc xã hội,

chẳng hạn như: Công bố thông tin sai sự thật làm tổn hại đến danh dự, uy tín của người khác; phát tán nội dung bị coi là xúc phạm hoặc gây tổn hại đến đạo đức công cộng; khuyến khích bạo lực, phân biệt đối xử hoặc hận thù; tiết lộ thông tin mật có khả năng đe dọa an ninh quốc gia; hoặc xuất bản tác phẩm của người khác mà không được phép. Những nguyên tắc này được hiến định trong hiến pháp của nhiều quốc gia trên thế giới. Cụ thể:

*Tu chính án thứ nhất của Hiến pháp Mỹ* quy định về quyền tự do ngôn luận, trong đó bao gồm cả quyền tự do xuất bản: “Nghị viện không ban hành một đạo luật nào nhằm thiết lập tôn giáo hoặc ngăn cấm tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, báo chí, quyền của dân chúng được hội họp hòa bình và kiến nghị chính phủ sửa chữa những điều gây bất bình”<sup>4</sup>. Ban đầu, Tu chính án thứ nhất chỉ áp dụng đối với chính quyền liên bang. Tuy nhiên, thông qua các phán quyết của Tòa án Tối cao, quyền này đã được diễn giải rộng hơn nhằm bảo vệ công dân trước mọi cơ quan và quan chức chính phủ ở cả cấp liên bang, tiểu bang và địa phương, bao gồm cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Mặc dù được bảo vệ rộng rãi, nhưng quyền tự do ngôn luận không phải là tuyệt đối và vẫn có những trường hợp ngoại lệ, chẳng hạn như: Quảng cáo thương mại, hành vi phỉ báng, nội dung dung tục, các mối đe dọa trực tiếp đến tính mạng và thân thể, các hành vi bất tuân dân sự vi phạm pháp luật.

*Hiến pháp Liên bang Nga* quy định: “1. Mỗi người đều được bảo đảm quyền tự do tư tưởng và ngôn luận./ 2. Cấm tuyên truyền, phổ biến gây thù hận về mặt xã hội, chủng tộc, sắc tộc, tôn giáo. Cấm tuyên truyền về ưu thế xã hội, chủng tộc, sắc tộc, tôn giáo./

3. Không một ai bị bắt buộc phải thể hiện hoặc từ chối quan điểm, ý kiến của mình./

4. Mỗi người đều có quyền tự do tìm hiểu, tiếp nhận, phổ biến thông tin bằng bất kỳ hình thức hợp pháp nào. Danh mục các loại thông tin thuộc bí mật nhà nước do pháp luật liên bang quy định./ 5. Tự do báo chí được bảo đảm. Cấm kiểm duyệt” (Điều 29)<sup>5</sup>.

*Hiến pháp Nhật Bản* quy định: “Công dân có quyền tự do ngôn luận và tự do tư tưởng” (Điều 19)<sup>6</sup>; “Công dân có quyền tự họp, ngôn luận, báo chí và mọi hình thức biểu đạt ý kiến đều được chấp nhận” (khoản 1, Điều 21)<sup>7</sup>. Quyền tự do ngôn luận và các quyền khác phải được bảo đảm “không lạm dụng vì mục đích riêng và phải được duy trì vì sự thịnh vượng chung của đất nước”<sup>8</sup>.

*Hiến pháp nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa* quy định: “Công dân nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa có quyền tự do ngôn luận, xuất bản, lập hội, tham gia tổ chức đoàn thể, đi lại, biểu tình” (Điều 35)<sup>9</sup>; “Công dân nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa khi thực hiện quyền tự do và quyền lợi của mình không được xâm hại đến tự do và quyền lợi hợp pháp của nhà nước, xã hội, tập thể và công dân khác” (Điều 51)<sup>10</sup>.

Như vậy, “tự do xuất bản” (một bộ phận cấu thành của quyền tự do ngôn luận) là một trong những quyền cơ bản của công dân và được pháp luật của các quốc gia bảo hộ. Tuy nhiên, quyền “tự do ngôn luận” trong đó có “tự do xuất bản” luôn tồn tại trong khuôn khổ của pháp luật. Không có hệ thống pháp luật nào cho phép quyền này được thực thi khi nó xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cộng đồng hay quốc gia, dân tộc.

“*Xuất bản tự do*” (Self-publishing/Independent Publishing) là một phương thức xuất bản,

trong đó cá nhân hoặc một nhóm tác giả tự thực hiện toàn bộ các công đoạn từ biên tập, thiết kế, in ấn đến phát hành tác phẩm, thay vì thông qua một nhà xuất bản truyền thống. Tác giả tự quyết định mọi vấn đề liên quan đến nội dung, hình thức, giá cả và phương thức phân phối mà không chịu sự can thiệp hay kiểm duyệt trước từ một tổ chức xuất bản có phép. Phương thức này cho phép tác giả kết nối trực tiếp với độc giả, loại bỏ vai trò trung gian của nhà xuất bản. Ở một số quốc gia, “xuất bản tự do” được công nhận là một hình thức hoạt động hợp pháp. Theo đó, tác giả có thể tự xuất bản sách điện tử trên các nền tảng trực tuyến hoặc tự in ấn và phân phối sách. Tuy nhiên, ngay cả ở những quốc gia này, hoạt động tự xuất bản vẫn phải tuân thủ các quy định pháp luật chung về nội dung (chống phi bạo lực, kích động bạo lực, tiết lộ bí mật quốc gia, vi phạm bán quyền...), cũng như các quy định về thuế và đăng ký kinh doanh nếu hoạt động mang tính thương mại. Tính hợp pháp của phương thức xuất bản tự do phụ thuộc hoàn toàn vào khuôn khổ pháp luật của từng quốc gia. Trên thực tế, một hoạt động tự xuất bản có thể được xem là hợp pháp ở quốc gia này nhưng lại bị

coi là bất hợp pháp ở quốc gia khác nếu không tuân thủ các quy định về cấp phép, kiểm duyệt nội dung, hoặc đăng ký kinh doanh.

Sự khác biệt giữa “tự do xuất bản” và “xuất bản tự do” được thể hiện trên các phương diện cơ bản như: Bản chất, phạm vi, tính hợp pháp, cơ quan quản lý, mục đích (Xem Bảng 1).

Như vậy, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều thừa nhận và bảo hộ quyền tự do xuất bản của công dân. Tuy nhiên, quyền này luôn có những giới hạn trong thực tế; do đó, không thể có tự do xuất bản đối với những xuất bản phẩm xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cộng đồng và quốc gia, dân tộc.

### **Việt Nam có tự do xuất bản hay không?**

Tại Việt Nam, quyền tự do xuất bản được hiến định và cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật, thể hiện cam kết của Nhà nước đối với quyền tự do ngôn luận, tự do xuất bản, tự do báo chí của công dân. Ngày 9-11-1946, Quốc hội khóa I đã thông qua bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử Nhà nước Việt Nam, trong đó, quyền tự do ngôn luận được hiến định ở Điều 10: Công dân Việt Nam có quyền: Tự do ngôn luận, tự do xuất bản, tự do tổ chức và hội họp, tự do tín ngưỡng, tự do cư trú, đi lại trong

**Bảng 1: So sánh giữa “tự do xuất bản” và “xuất bản tự do”**

Đặc điểm	Tự do xuất bản (Freedom of Publishing)	Xuất bản tự do (Free/Independent Publishing)
Bản chất	Là một quyền, một nguyên tắc pháp lý về quyền tự do ngôn luận	Là một phương thức/hình thức hoạt động xuất bản không chính thức
Phạm vi	Rộng lớn hơn, liên quan đến quyền của công dân và vai trò của nhà nước	Tập trung vào quy trình sản xuất và phát hành một tác phẩm cụ thể
Tính hợp pháp	Hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, được pháp luật bảo vệ	Thường hoạt động ngoài hoặc đối lập với khuôn khổ pháp luật hiện hành
Cơ quan quản lý	Có sự quản lý của nhà nước, nhưng không can thiệp vào nội dung (trừ khi vi phạm luật)	Không chịu sự quản lý, cấp phép của nhà nước
Mục đích	- Đảm bảo quyền tự do ngôn luận cho mọi công dân - Đảm bảo thông tin đa chiều, thúc đẩy tranh luận, phản biện xã hội	Truyền tải nội dung không được chấp nhận qua kênh chính thống

*Nguồn: Tác giả tự tổng hợp, năm 2025.*

nước và ra nước ngoài<sup>11</sup>. Quyền này tiếp tục được các bản Hiến pháp các năm tiếp theo hiến định. Hiến pháp năm 1959 của Việt Nam khẳng định: Công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có các quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội và biểu tình. Nhà nước bảo đảm những điều kiện vật chất cần thiết để công dân được hưởng các quyền đó (Điều 25)<sup>12</sup>. Các bản Hiến pháp sau này đều kế thừa và phát triển nội dung của Hiến pháp năm 1946 và năm 1959 về quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí. Điều 25 Hiến pháp năm 2013 quy định: Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định<sup>13</sup>.

Luật Xuất bản năm 2012, Bộ luật Hình sự năm 2015, Luật An ninh mạng năm 2018... là những văn bản pháp lý quan trọng cụ thể hóa quyền này. Luật Xuất bản năm 2012 nêu rõ: Nhà nước bảo đảm quyền phổ biến tác phẩm dưới hình thức xuất bản phẩm thông qua nhà xuất bản và bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan; nghiêm cấm việc tổ chức hoặc cá nhân tự ý in ấn, phát hành xuất bản phẩm mà không có giấy phép thành lập nhà xuất bản theo quy định của pháp luật, coi đó là hành vi bất hợp pháp. Ngoài ra, các ấn phẩm chứa nội dung “xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước”, “bôi nhọ lãnh đạo”, “kích động”, “gây chia rẽ” cũng thuộc nhóm bị cấm phát hành<sup>14</sup>. Luật An ninh mạng năm 2018 nghiêm cấm các hành vi lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, như: Thông tin bịa đặt, sai sự thật xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm hoặc gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác<sup>15</sup>. Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định rõ tội xâm

phạm quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, quyền biểu tình của công dân; tội làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam<sup>16</sup>. Theo đó, các cá nhân lợi dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí để phát tán tài liệu, tuyên truyền, chia sẻ các bài viết, thông tin có nội dung xấu độc sẽ bị xử lý theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam về các hành vi phá hoại an ninh quốc gia, gây mất an toàn xã hội, kích động bạo lực, ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của tổ chức, cá nhân, vi phạm đạo đức, lối sống, truyền thống, văn hóa, lịch sử đất nước, con người Việt Nam.

Những quy định này cho thấy, Việt Nam có một khuôn khổ pháp lý công nhận và bảo hộ quyền tự do xuất bản. Tuy nhiên, cũng như nhiều quốc gia khác trên thế giới, quyền này không phải là tuyệt đối mà phải được thực hiện trong khuôn khổ luật pháp, nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng, đạo đức xã hội và quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

### **Không thể đánh đồng “tự do xuất bản” và “xuất bản tự do”**

Tính đến ngày 31-12-2024, Việt Nam có 57 nhà xuất bản và hàng trăm nhà phát hành, hoạt động đa dạng về lĩnh vực, nội dung. Trong đó, có 15 nhà xuất bản hoạt động theo mô hình doanh nghiệp (công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn Nhà nước) và 42 đơn vị sự nghiệp công lập<sup>17</sup>, với số sách liên tục tăng trong nhiều năm.

Theo thống kê của Cục Xuất bản, in và phát hành, năm 2017, có 62.800 xuất bản phẩm được đăng ký với 312,5 triệu bản in, 217 xuất bản phẩm dạng điện tử với 3,8 triệu lượt bán, 1.800 xuất bản phẩm dạng đĩa CD,

DVD, bản đồ, bưu ảnh, lịch các loại với 33 triệu bản, mức hưởng thụ bình quân đạt khoảng 3,3 bản sách/người/năm. Năm 2018, xuất bản được 31.766 cuốn sách mới, với hơn 390 triệu bản, tăng 20,6% so với năm 2017. Năm 2019 xuất bản trên 33.000 cuốn sách, lượng bản sách trên 400 triệu bản, xuất bản phẩm điện tử đạt trên 2.400 cuốn với 1,5 triệu lượt truy cập. Năm 2020, xuất bản trên 33.000 đầu sách với 410 triệu bản sách. Năm 2021, ngành xuất bản gặp khó khăn trong đại dịch, tổng số xuất bản phẩm nộp lưu chiểu là 32.948 (giảm 9%); số bản sách làm ra là 400 triệu (giảm 0,7%). Năm 2022, tổng số xuất bản phẩm nộp lưu chiểu là 38.029 (tăng 15,42%) với 598,9 triệu bản (tăng 49,5%) so với năm 2021. Trong đó, xuất bản phẩm dạng sách in đạt 32.645 cuốn (tăng 11,5%) với 539,9 bản (tăng 54,2%); xuất bản phẩm điện tử là 3.350 (tăng 45,6%) với khoảng 32,5 triệu bản (tăng 30%)<sup>18</sup>. Năm 2023, tổng số xuất bản phẩm nộp lưu chiểu là 37.487 xuất bản phẩm (giảm 1,4% so với năm 2022) với 536.179.131 bản (giảm 10,5%)<sup>19</sup>. Năm 2024, tổng số xuất bản phẩm đạt được là 51.443 xuất bản phẩm với 597.182.861 bản (tăng 37,2% về xuất bản phẩm và tăng 11,3% về bản/lượt truy cập so với năm 2023). Tổng doanh thu toàn ngành đạt 4.528,249 tỷ đồng (tăng 10,3%). Doanh thu của lĩnh vực in ấn đạt 99.200 tỷ đồng (tăng 7,8%), và doanh thu phát hành đạt khoảng 4.800 tỷ đồng (tăng 3,2%)<sup>20</sup>.

Đối với lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm, Việt Nam hiện có 2.060 cơ sở phát hành sách, trong đó, 572 cơ sở kinh doanh xuất bản phẩm là doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập; 1.488 nhà sách, hộ kinh doanh; 28 doanh nghiệp hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm; 29 đơn vị được cấp xác nhận hoạt

động phát hành xuất bản phẩm điện tử và gần 13.500 điểm phát hành xuất bản phẩm<sup>21</sup>.

Những con số thống kê trên cho thấy, ngành xuất bản sách tại Việt Nam đang có sự phát triển tích cực cả về mặt số lượng và doanh thu, phản ánh một thị trường năng động, đáp ứng được nhu cầu ngày càng đa dạng của độc giả. Đây là một trong những minh chứng rõ ràng rằng, quyền tự do xuất bản ở Việt Nam đang được bảo đảm và thực thi rộng rãi trong khuôn khổ pháp luật. Rõ ràng, nếu không có tự do xuất bản thì khó có thể đạt được những con số ấn tượng về số lượng đầu sách xuất bản liên tục tăng qua các năm.

Tại Việt Nam, các nhà xuất bản hoạt động trong khuôn khổ quản lý và chỉ đạo chặt chẽ của nhiều cơ quan có thẩm quyền, cụ thể: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương là cơ quan chỉ đạo xuất bản; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan quản lý xuất bản; còn cơ quan chủ quản là tổ chức trực tiếp quản lý, bảo đảm điều kiện hoạt động của từng nhà xuất bản. Các cơ quan này có trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng, từ việc thẩm định, kiểm tra, giám sát hoạt động xuất bản đến bổ nhiệm, khen thưởng và kỷ luật đội ngũ lãnh đạo. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo nhà xuất bản được thực hiện theo các quy định nghiêm ngặt về tiêu chuẩn, điều kiện, bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, quy trình, thủ tục và thời hạn giữ chức vụ. Đối với các nhà xuất bản thuộc các hội quản chúng, việc bổ nhiệm lãnh đạo còn phải có ý kiến bằng văn bản của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Quy định này bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong công tác cán bộ, đồng thời khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng và sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước đối với hoạt động xuất bản<sup>22</sup>.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi xuất bản là lĩnh vực trọng yếu trong công tác tư tưởng của Đảng. Thể chế hóa quan điểm này, Nhà nước đã ban hành hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm quản lý và phát triển hoạt động xuất bản, được triển khai rộng rãi và đạt hiệu quả rõ rệt trên thực tế. Theo quy định của Luật Xuất bản năm 2012, Nhà nước có chính sách hỗ trợ đối với hoạt động xuất bản, bao gồm: Đầu tư kinh phí xây dựng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, ứng dụng, chuyển giao công nghệ - kỹ thuật tiên tiến cho nhà xuất bản phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, thông tin đối ngoại, phục vụ đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo, thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thị và các nhiệm vụ trọng yếu khác; mua bản thảo đối với những tác phẩm có giá trị nhưng thời điểm xuất bản chưa thích hợp hoặc đối tượng sử dụng hạn chế; hỗ trợ mua bản quyền đối với tác phẩm trong nước và nước ngoài có giá trị phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; ưu đãi lãi suất vay vốn theo quy định của pháp luật...

Bên cạnh đó, Nhà nước Việt Nam cho phép nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài (bao gồm doanh nghiệp, tổ chức được thành lập tại nước ngoài hoạt động đa ngành nghề, đa lĩnh vực trong đó có xuất bản, phát hành xuất bản phẩm) được thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam sau khi được cơ quan quản lý nhà nước cấp giấy phép.

Việc xuất bản tác phẩm, tài liệu của tổ chức, cá nhân nước ngoài để kinh doanh tại Việt Nam phải do nhà xuất bản Việt Nam thực hiện. Đối với các tài liệu không nhằm mục

đích kinh doanh, nếu không thực hiện qua nhà xuất bản thì tổ chức, cá nhân có nhu cầu phải xin cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh từ cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xuất bản. Các tài liệu này phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp phép và phải tuân thủ nghiêm quy trình phát hành như các xuất bản phẩm khác<sup>23</sup>.

Như vậy, có thể khẳng định rằng, các tài liệu tiếng nước ngoài, cũng như tác phẩm của tác giả là người nước ngoài, khi muốn công bố tại Việt Nam phải được Nhà nước cho phép xuất bản, phát hành trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam về xuất bản, in và phát hành. Thực tiễn này cho thấy, quyền tự do xuất bản được bảo đảm trong khuôn khổ pháp luật, do đó, không có cơ sở để cho rằng ở Việt Nam không có “tự do xuất bản”.

Về trường hợp Nhà xuất bản Tự do - tổ chức nhận được sự bảo vệ, tôn vinh của một số tổ chức quốc tế: Nhà xuất bản Tự do được thành lập vào ngày 14-2-2019, tự nhận là một tổ chức phi lợi nhuận với sứ mệnh “lan tỏa tri thức và tự do thông tin”. Tổ chức này tuyên bố hoạt động độc lập, không vì lợi nhuận, không kêu gọi ủng hộ, gây quỹ, và chủ yếu xuất bản, phát hành các ấn phẩm không chịu sự kiểm duyệt của các cơ quan chức năng Việt Nam. Các ấn phẩm này thường được phát hành dưới hình thức cho tặng miễn phí hoặc bán, chủ yếu do các nhà báo, nhà hoạt động chính trị dân sự, cựu tù nhân lương tâm biên soạn với nội dung tập trung vào chính sách công, tư tưởng chính trị, nhân quyền, và một số vấn đề xã hội mà họ cho là chưa được đề cập trên các kênh truyền thông chính thống. Năm 2020, Nhà xuất bản Tự do được Hiệp hội Xuất bản quốc tế (International Publishers Association - IPA) trao Giải thưởng Prix

Voltaire, một giải thưởng dành cho các tổ chức hoặc cá nhân có đóng góp đáng kể vào việc thúc đẩy tự do xuất bản. IPA đã ghi nhận các nhân viên của Nhà xuất bản Tự do “đã tự đặt mình vào rủi ro lớn để giúp người khác thực hiện quyền tự do ngôn luận”. Hiện tượng Nhà xuất bản Tự do đã bị các thế lực thù địch lợi dụng để xuyên tạc tình hình tự do ngôn luận, tự do xuất bản tại Việt Nam, coi đó là bằng chứng về sự vi phạm nhân quyền.

Thực chất, Nhà xuất bản Tự do là một tổ chức hoạt động bất hợp pháp, “núp bóng tự do xuất bản” để “chống phá Nhà nước Việt Nam”. Theo Luật Xuất bản năm 2012, mọi nhà xuất bản phải được thành lập và hoạt động dưới sự cấp phép của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch) và phải có cơ quan chủ quản. Hoạt động in ấn, phát hành xuất bản phẩm cũng phải tuân thủ các quy định pháp luật trong đó có cơ chế thẩm định, kiểm duyệt nội dung nhằm bảo đảm tính chính thống, minh bạch và phù hợp với lợi ích quốc gia, dân tộc. Nhà xuất bản Tự do không có giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam; các ấn phẩm của họ không được cấp phép xuất bản tại Việt Nam dưới mọi hình thức. Do đó, hoạt động này là bất hợp pháp. Các ấn phẩm của Nhà xuất bản Tự do chứa đựng nội dung “xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước”, “bôi nhọ lãnh đạo”, “kích động”, “gây chia rẽ”. Vì vậy, các hành vi liên quan đến Nhà xuất bản Tự do bị xử lý theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, trong đó có Điều 117 Bộ luật Hình sự (tội làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Việc các cá nhân liên quan đến Nhà xuất bản Tự do bị xử

lý không phải là “đàn áp tự do xuất bản”, mà là biện pháp thực thi pháp luật nghiêm minh đối với hành vi xuất bản trái phép và tuyên truyền chống phá Nhà nước.

Như vậy, có thể khẳng định, hoạt động “xuất bản tự do” (tức việc tự ý in ấn, phát hành) mà không tuân thủ các quy định về cấp phép và nội dung của pháp luật Việt Nam là hành vi bất hợp pháp. Việc các cơ quan chức năng xử lý những hành vi này hoàn toàn là hoạt động thực thi pháp luật, không thể đánh đồng với việc hạn chế quyền tự do xuất bản - quyền đã được Hiến pháp Việt Nam ghi nhận và cụ thể hóa trong các văn bản pháp luật chuyên ngành.

Ngay cả tại những quốc gia vốn được coi là có nền tảng tự do xuất bản vững chắc, việc một cá nhân hay tổ chức tự ý in ấn, phát tán tài liệu có nội dung bị pháp luật nghiêm cấm (như kích động khủng bố, phi báng nghiêm trọng, tiết lộ bí mật quốc gia) đều phải đối mặt với các biện pháp xử lý nghiêm khắc. Điều này cho thấy, vấn đề không nằm ở chỗ “có tự do” hay “không có tự do”, mà ở nguyên tắc căn bản là quyền tự do phải được thực hiện trong khuôn khổ pháp luật.

Tóm lại, việc đánh đồng “tự do xuất bản” - một quyền hiến định được nhà nước bảo vệ, luôn gắn liền với trách nhiệm pháp lý - với “xuất bản tự do” - một phương thức hoạt động có thể hợp pháp hoặc bất hợp pháp tùy theo quy định của mỗi quốc gia - là hành vi đánh tráo khái niệm. Việt Nam luôn nhất quán trong việc bảo đảm quyền tự do xuất bản của công dân trong khuôn khổ pháp luật; đồng thời, thực hiện quản lý chặt chẽ hoạt động xuất bản nhằm duy trì an ninh thông tin, ổn định chính trị và trật tự xã hội. Những cáo buộc cho rằng, Việt Nam “không có tự do xuất bản”

thường xuất phát từ sự áp đặt tiêu chuẩn chủ quan và cách diễn giải phiến diện của một số tổ chức quốc tế, vốn bỏ qua bối cảnh pháp lý và thực tiễn quản lý xuất bản tại Việt Nam. Thay vì đưa ra những nhận định vội vàng,

phiến diện, các cá nhân, tổ chức cần có cái nhìn toàn diện và khách quan hơn, đồng thời tôn trọng luật pháp và chủ quyền của mỗi quốc gia trong việc quản lý các lĩnh vực nhạy cảm như xuất bản và truyền thông ■

- 
- <sup>1</sup> Xem: *Vietnam: Stop Intimidation and Harassment of Independent Publishing House*, <https://www.hrw.org>, November 27, 2019.
  - <sup>2</sup> Xem: *Vietnam: New leadership must seize opportunity to reverse human rights decline*, <https://www.amnesty.org.au>, January 20, 2021; *Vietnam: Independent book sellers tortured by police*, <https://www.amnesty.org/fr/wp-content/uploads/2021/05/ASA4123252020ENGLISH.pdf>
  - <sup>3</sup> Xem: *Universal Declaration of Human Rights*, <https://www.un.org/en/about-us/universal-declaration-of-human-rights>
  - <sup>4, 5, 6, 7, 8, 9, 10</sup> Văn phòng Quốc hội, Trung tâm Thông tin, Thư viện và Nghiên cứu khoa học, *Tuyển tập Hiến pháp một số nước trên thế giới*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2009, tr.33, 63, 120, 121, 119, 205, 210.
  - <sup>11</sup> Xem: Quốc hội, *Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*, ngày 9-11-1946.
  - <sup>12</sup> Xem: Quốc hội, *Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*, ngày 31-12-1959.
  - <sup>13</sup> Xem: Quốc hội, *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, ngày 28-11-2013.
  - <sup>14, 23</sup> Xem: Quốc hội, *Luật Xuất bản*, luật số 19/2012/QH13, ngày 20-11-2012, Điều 5+10, Điều 25+26.
  - <sup>15</sup> Xem: Quốc hội, *Luật An ninh mạng*, luật số 24/2018/QH14, ngày 12-6-2018, khoản 3, Điều 16.
  - <sup>16</sup> Xem: Quốc hội, *Bộ luật Hình sự*, luật số 100/2015/QH13, ngày 27-11-2015, Điều 167+117.
  - <sup>17, 19</sup> Xem: Mai Lữ, *Đổi mới đồng bộ trong ngành xuất bản*, <https://nhandan.vn>, ngày 29-3-2024.
  - <sup>18</sup> Xem: Anh Vũ, *Lượng sách làm ra tăng 91% sau 6 năm*, <https://znews.vn>, ngày 19-2-2023.
  - <sup>20, 21</sup> Xem: Hải Bình, *Thực hiện có hiệu quả công tác Xuất bản, In và Phát hành xuất bản phẩm*, <https://bvhttdl.gov.vn>, ngày 23-4-2025.
  - <sup>22</sup> Xem: Ban Chấp hành Trung ương, *Quy định số 100-QĐ/TW ngày 28-2-2023 về trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật lãnh đạo nhà xuất bản*.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Văn phòng Quốc hội, Trung tâm Thông tin, Thư viện và Nghiên cứu khoa học, *Tuyển tập Hiến pháp một số nước trên thế giới*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2009.
2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, *Sổ tay công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2023.
3. PGS, TS. Nguyễn Thanh Tuấn, *Nhận diện và đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực quyền con người ở Việt Nam hiện nay*, <https://www.tapchiconsan.org.vn>, ngày 15-1-2019.